

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIETOURIST HOLDINGS

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	13 - 34

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Khái quát về Công ty

Công ty là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0311273634, đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 10 năm 2011 và đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 12 tháng 3 năm 2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 1900 633649
- Fax : 028.6253 2111

Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Đà Nẵng	Tầng 08, tòa nhà Bạch Đằng Complex, 50 Bạch Đằng, phường Hải Châu I, quận Hải Châu I, thành phố Đà Nẵng
Chi nhánh Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Bình Dương	Tầng 1, số nhà 48, đường số 9, khu trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Chi nhánh Phan Thiết Công ty Cổ phần Vietourist Holdings	96A Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
Chi nhánh Đà Lạt Công ty Cổ phần Vietourist Holdings	27/6 Hai Bà Trưng, phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại TP. Hồ Chí Minh	242 – 242A Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings - An Giang	21A Trần Nhật Duật, phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Gia Lai	94 Lê Thánh Tôn, phường Ia Kring, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings - Hà Nội	15 Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings - Hải Phòng	Phòng 402, tầng 4, Trung tâm điều hành Nhà khách Hải Quân. Số 05 Lý Tự Trọng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
Chi nhánh Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Cần Thơ	Số 120 đường Nguyễn An Ninh, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Đại lý du lịch;
- Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay, hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;
- Khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở);
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không hoạt động tại trụ sở);
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt);
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Kinh doanh bất động sản;

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

- Hoạt động phiên dịch, dịch thuật;
- Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế;
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bầu/miễn nhiệm
Ông Trần Văn Tuấn	Chủ tịch	Bầu ngày 20 tháng 9 năm 2019
Ông Trần Văn Thế	Phó Chủ tịch	Bầu ngày 01 tháng 4 năm 2023
Ông Nguyễn Huy Thịnh	Phó Chủ tịch	Bầu ngày 15 tháng 4 năm 2024
Ông Nguyễn Đình Hòa	Phó Chủ tịch	Bầu ngày 15 tháng 4 năm 2024
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Thành viên	Bầu ngày 20 tháng 9 năm 2019
Ông Phan Ngọc Tuấn	Thành viên	Bầu ngày 17 tháng 7 năm 2021
Bà Lưu Đức Hạnh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 06 tháng 04 năm 2024

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bầu/miễn nhiệm
Bà Nguyễn Ngọc Huyền	Trưởng ban	Bầu ngày 26 tháng 6 năm 2020
Ông Nguyễn Huy Thịnh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 06 tháng 4 năm 2024
Bà Trần Thị Cường	Thành viên	Bầu ngày 17 tháng 7 năm 2021
Ông Lê Việt Anh	Thành viên	Bầu ngày 23 tháng 8 năm 2024
Ông Bùi Văn Thơm	Thành viên	Bầu ngày 06 tháng 4 năm 2024
		Miễn nhiệm ngày 23 tháng 8 năm 2024

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ/từ nhiệm
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 7 năm 2022
		Từ nhiệm ngày 11 tháng 10 năm 2024
Ông Trần Văn Thế	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2023
Ông Phan Ngọc Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2023

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Trần Văn Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị (bầu ngày 20 tháng 9 năm 2019).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Hội đồng quản trị,



Trần Văn Tuấn
Chủ tịch

Ngày 26 tháng 3 năm 2025

Số: 4.0156/25/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 26 tháng 3 năm 2025, từ trang 06 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Nguyễn Quốc Ngữ
Thành viên Ban Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 3089-2025-008-1
Người được ủy quyền

Phan Minh Khang
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 4744-2024-008-1

TP. Cần Thơ, ngày 26 tháng 3 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	
			Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		134.850.723.707	73.817.959.225
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	8.093.043.353	10.582.597.598
1. Tiền	111		8.093.043.353	10.582.597.598
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		7.700.000.000	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	7.700.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		109.753.357.086	54.236.603.786
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	65.182.121.778	13.615.901.244
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	32.393.179.792	38.490.026.826
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	12.178.055.516	2.130.675.716
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.6	7.663.783.211	7.133.036.658
1. Hàng tồn kho	141		7.663.783.211	7.133.036.658
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.640.540.057	1.865.721.183
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	1.604.696.222	1.786.156.149
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		35.843.835	79.565.034
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGSĐịa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh
BÁO CÁO TÀI CHÍNHCho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		86.754.518.821	143.053.437.275
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		14.002.584.000	13.226.768.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	14.002.584.000	13.226.768.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		32.076.762.251	56.147.480.947
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	32.076.762.251	37.147.480.947
- Nguyên giá	222		46.906.419.517	47.092.146.062
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(14.829.657.266)	(9.944.665.115)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	-	19.000.000.000
- Nguyên giá	228		-	19.000.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		39.000.000.000	70.019.656.220
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.2b	39.000.000.000	39.000.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2b	-	42.565.980.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2b	-	(11.546.323.780)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.675.172.570	3.659.532.108
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	1.675.172.570	3.659.532.108
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		221.605.242.528	216.871.396.500

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		79.530.886.344	75.022.912.638
I. Nợ ngắn hạn	310		72.479.676.339	52.068.579.313
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	17.738.496.182	13.049.859.609
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	1.980.739.378	7.723.971.263
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	33.430.647	356.502.142
4. Phải trả người lao động	314	V.13	383.794.405	-
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	4.542.136.836	4.612.519.689
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319		-	476.356.000
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15a	47.801.078.891	25.849.370.610
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		7.051.210.005	22.954.333.325
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.15b	7.051.210.005	22.954.333.325
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGSĐịa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh
BÁO CÁO TÀI CHÍNHCho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		142.074.356.184	141.848.483.862
I. Vốn chủ sở hữu	410		142.074.356.184	141.848.483.862
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.16a	120.000.000.000	120.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		120.000.000.000	120.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.16a	461.600.000	461.600.000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.16a	21.612.756.184	21.386.883.862
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		21.386.883.862	21.386.883.862
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		225.872.322	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		221.605.242.528	216.871.396.500


Phạm Thị Trà Giang
Người lập

Nguyễn Thị Mỹ Dung
Kế toán trưởngTrần Văn Tuấn
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	185.954.351.129	171.393.107.891
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		185.954.351.129	171.393.107.891
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	170.080.732.074	148.834.593.058
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		15.873.619.055	22.558.514.833
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	8.558.269.221	11.842.928.120
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	4.624.850.640	9.428.599.678
Trong đó: chi phí lãi vay	23		4.610.076.430	5.834.965.726
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	5.396.232.464	10.637.374.354
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	12.207.248.103	12.971.524.796
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2.203.557.069	1.363.944.125
11. Thu nhập khác	31	VI.7	393.436.488	439.644.588
12. Chi phí khác	32	VI.8	2.060.186.533	273.653.787
13. Lợi nhuận khác	40		(1.666.750.045)	165.990.801
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		536.807.024	1.529.934.926
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.12	310.934.702	476.975.115
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>225.872.322</u>	<u>1.052.959.811</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9		
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9		



Phạm Thị Trà Giang
Người lập



Nguyễn Thị Mỹ Dung
Kế toán trưởng



Trần Văn Tuấn
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		536.807.024	1.529.934.926
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8	5.029.548.603	4.767.966.150
- Các khoản dự phòng	03		-	3.593.633.952
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3, VI.7	(8.923.345.829)	(12.168.259.453)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	4.610.076.430	5.834.965.726
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		1.253.086.228	3.558.241.301
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(31.212.902.840)	52.691.034.404
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(530.746.553)	(1.566.347.587)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(1.153.813.604)	(51.685.292.244)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		2.165.819.465	(1.627.605.417)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	VI.4, V.14	(4.673.802.586)	(5.578.028.556)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.12	(634.006.197)	(1.396.505.696)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(34.786.366.087)	(5.604.503.795)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.8	(714.273.455)	(7.747.083.636)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		20.136.577.105	4.998.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(27.700.000.000)	(3.280.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		20.000.000.000	42.900.670.893
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(38.200.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		13.354.350.000	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5a, VI.3	1.171.573.231	8.201.903.322
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		26.248.226.881	6.873.490.579

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.15a, b	104.175.376.897	51.970.145.403
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.15a, b	(98.126.791.936)	(45.829.709.049)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		6.048.584.961	6.140.436.354
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(2.489.554.245)	7.409.423.138
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	10.582.597.598	3.173.174.460
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	8.093.043.353	10.582.597.598

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2025



Phạm Thị Trà Giang
Người lập



Nguyễn Thị Mỹ Dung
Kế toán trưởng



Trần Văn Tuấn
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là thương mại và dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Đại lý du lịch, kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Công ty

Công ty con

Công ty chỉ đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH Vận tải Vietrip có trụ sở chính tại 242 – 242A Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là vận tải hành khách đường bộ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ vốn góp của Công ty tại công ty con này là 100%, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ lợi ích tương đương với tỷ lệ vốn góp.

Các Đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Đà Nẵng	Tầng 08, tòa nhà Bạch Đằng Complex, 50 Bạch Đằng, phường Hải Châu I, quận Hải Châu I, thành phố Đà Nẵng
Chi nhánh Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Bình Dương	Tầng 1, số nhà 48, đường số 9, khu trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố Nhị Đông 2, phường Dĩ An, TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Chi nhánh Phan Thiết Công ty Cổ phần Vietourist Holdings	96A Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
Chi nhánh Đà Lạt Công ty Cổ phần Vietourist Holdings	27/6 Hai Bà Trưng, phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại TP. Hồ Chí Minh	242 – 242A Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings - An Giang	21A Trần Nhật Duật, phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Gia Lai	94 Lê Thánh Tôn, phường Ia Kring, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings - Hà Nội	15 Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tên đơn vị	Địa chỉ
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings - Hải Phòng	Phòng 402, tầng 4, Trung tâm điều hành Nhà khách Hải Quân. Số 05 Lý Tự Trọng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
Chi nhánh Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Cần Thơ	Số 120 đường Nguyễn An Ninh, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 46 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 75 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chỉ gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Các khoản đầu tư vào công ty con, các công ty liên kết

Công ty con

Công ty con là doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của Công ty. Việc kiểm soát đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó.

Công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Ghi nhận ban đầu

Các khoản đầu tư vào công ty con được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chi được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty con và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty con. Nếu công ty con là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là công cụ dụng cụ và chi phí sửa chữa tài sản cố định. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	20 - 40
Máy móc và thiết bị	03
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 - 10

8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty chỉ gồm quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,.... Quyền sử dụng đất không xác định thời hạn không được tính khấu hao.

9. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

10. Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

11. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

12. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hóa

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

13. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

14. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các Chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

15. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
 - Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
- Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

16. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

17. Báo cáo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	2.189.591.709	5.613.481.850
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	5.903.451.644	4.969.115.748
Cộng	<u>8.093.043.353</u>	<u>10.582.597.598</u>

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty bao gồm: đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>
Ngắn hạn				
Tiền gửi có kỳ hạn 06 tháng (*)	7.700.000.000	7.700.000.000	-	-
Cộng	<u>7.700.000.000</u>	<u>7.700.000.000</u>	-	-

(*) Trong đó, khoản tiền gửi có kỳ hạn 06 tháng với số tiền 3.000.000.000 VND đã được dùng để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh - Phòng giao dịch quận 3 (xem thuyết minh số V.15a).

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Đầu tư vào công ty con	39.000.000.000	-	39.000.000.000	-
Công ty TNHH Vận tải Vietrip ⁽ⁱ⁾	39.000.000.000	-	39.000.000.000	-
Đầu tư vào công ty liên kết	-	-	42.565.980.000	(11.546.323.780)
Công ty Cổ phần Lữ hành Vietourist ⁽ⁱⁱ⁾	-	-	8.100.000.000	(157.741.047)
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên ⁽ⁱⁱⁱ⁾	-	-	34.465.980.000	(11.388.582.733)
Cộng	39.000.000.000	-	81.565.980.000	(11.546.323.780)

- (i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0317478116 đăng ký thay đổi lần 01 ngày 25 tháng 02 năm 2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Vận tải Vietrip 39.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ vốn điều lệ (số đầu năm là 39.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ).
- (ii) Trong năm Công ty đã bán toàn bộ 810.000 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Lữ hành Vietourist với giá bán là 16.200.000.000 VND.
- (iii) Trong năm Công ty đã bán toàn bộ 3.400.000 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên với giá bán là 22.100.000.000 VND.

Giá trị hợp lý

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

Tình hình hoạt động của công ty con và các công ty liên kết

Công ty con đang hoạt động kinh doanh bình thường, không có thay đổi lớn so với năm trước. Các công ty liên kết đã được chuyển nhượng trong năm.

Dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Tình hình biến động dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	7.952.689.828	-
Trích lập dự phòng bổ sung	-	7.952.689.828
Giảm do thanh lý khoản đầu tư	(7.952.689.828)	-
Số cuối năm	-	7.952.689.828

Giao dịch với công ty con và các công ty liên kết

Các giao dịch trọng yếu giữa Công ty với công ty con và các công ty liên kết như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Lữ hành Vietourist		
Thu tiền mượn	-	925.000.000
Trả tiền mượn	-	(925.000.000)
Cung cấp dịch vụ	119.608.235	-
Mua dịch vụ	6.416.666	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty TNHH Vận tải Vietrip		
Mua dịch vụ	15.813.888.889	10.005.765.088
Cung cấp dịch vụ	5.771.200.000	4.530.000.000,00
Góp vốn bằng tiền	-	(38.200.000.000)
Chi tiền cho vay	(20.000.000.000)	-
Thu tiền cho vay	20.000.000.000	-
Lãi cho vay	1.108.273.973	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên		
Mua dịch vụ	-	670.561.818
3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải thu bên liên quan	<u>1.979.922.171</u>	-
Công ty TNHH MTV Vận tải Vietrip	1.979.922.171	-
Phải thu các khách hàng khác	<u>63.202.199.607</u>	<u>13.615.901.244</u>
Ông Mai Văn Thống ^(*)	17.193.650.000	12.348.000.000
Bà Nguyễn Nữ Huệ Phương ^(*)	20.100.000.000	-
Công ty Cổ phần The Infinis Việt Nam	10.612.223.711	-
Các khách hàng khác	15.296.325.896	1.267.901.244
Cộng	<u><u>65.182.121.778</u></u>	<u><u>13.615.901.244</u></u>
^(*) Phải thu tiền bán cổ phần.		
4. Trả trước cho người bán ngắn hạn		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trả trước cho bên liên quan	-	<u>1.905.845.565</u>
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên	-	1.905.845.565
Trả trước cho người bán khác	<u>32.393.179.792</u>	<u>36.584.181.261</u>
Công ty Cổ phần Hàng không Tre Việt	6.299.119.773	7.974.756.773
Công ty TNHH P.N.R	-	2.066.824.487
Công ty TNHH Quản lý Khu nghỉ dưỡng Novela Mũi Né	8.345.516.735	1.077.047.138
Công ty Cổ phần Tiến Phát Sanyo Homes	1.270.199.000	1.420.199.000
Công ty TNHH Đầu tư Đoàn Gia QB	-	10.000.000.000
Công ty Cổ phần Regal Group (tên cũ là Công ty Cổ phần Đất Xanh Miền Trung) ^(*)	10.849.060.000	10.849.060.000
Các nhà cung cấp khác	5.629.284.284	3.196.293.863
Cộng	<u><u>32.393.179.792</u></u>	<u><u>38.490.026.826</u></u>

^(**) Khoản tiền đặt cọc giữ chỗ mua các căn boutique hotel tại dự án: Khu đô thị - Du lịch Quốc tế Regal Legend Quảng Bình "Khu đô thị bảo Ninh 1".

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Phải thu khác**5a Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu bên liên quan	1.108.273.973	-	-	-
Công ty TNHH Vận tải Vietrip - Tiền lãi cho vay	1.108.273.973	-	-	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	11.069.781.543	-	2.130.675.716	-
Tạm ứng tour	11.069.781.543	-	-	-
Tiền lãi cho vay	-	-	1.017.978.712	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	-	-	1.112.697.004	-
Cộng	12.178.055.516	-	2.130.675.716	-

5b Phải thu dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Các khoản ký quỹ dài hạn	14.002.584.000	-	13.226.768.000	-
Cộng	14.002.584.000	-	13.226.768.000	-

6. Hàng tồn kho

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	7.576.949.231	6.954.608.157
Hàng hóa	86.833.980	178.428.501
Cộng	7.663.783.211	7.133.036.658

7. Chi phí trả trước**7a Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	23.124.888	175.735.718
Chi phí bảo hiểm	299.393.578	338.147.105
Chi phí tour trả trước	-	1.260.000.000
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	1.282.177.756	12.273.326
Cộng	1.604.696.222	1.786.156.149

7b Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	122.514.926	140.689.547
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	1.544.046.480	3.489.964.643
Các chi phí trả trước dài hạn khác	8.611.164	28.877.918
Cộng	1.675.172.570	3.659.532.108

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	900.000.000	73.500.000	46.118.646.062	47.092.146.062
Mua trong năm	-	-	714.273.455	714.273.455
Thanh lý, nhượng bán	(900.000.000)	-	-	(900.000.000)
Số cuối năm	-	73.500.000	46.832.919.517	46.906.419.517
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	127.500.000	28.583.338	9.788.581.777	9.944.665.115
Khấu hao trong năm	17.056.452	24.500.004	4.987.992.147	5.029.548.603
Thanh lý, nhượng bán	(144.556.452)	-	-	(144.556.452)
Số cuối năm	-	53.083.342	14.776.573.924	14.829.657.266
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	772.500.000	44.916.662	36.330.064.285	37.147.480.947
Số cuối năm	-	20.416.658	32.056.345.593	32.076.762.251

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 31.599.906.781 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay tại các Ngân hàng (xem thuyết minh số V.15a và V.15b).

9. Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất
Nguyên giá	
Số đầu năm	19.000.000.000
Thanh lý, nhượng bán	(19.000.000.000)
Số cuối năm	-
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	-
Số cuối năm	-
Giá trị còn lại	
Số đầu năm	19.000.000.000
Số cuối năm	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**10. Phải trả người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả bên liên quan</i>	-	973.829
Công ty TNHH Vận tải Vietrip	-	973.829
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	17.738.496.182	13.048.885.780
The Infinis Pathway Inc	10.613.317.600	8.265.998.849
Infinity Tours B.V	5.359.712.459	2.077.403.100
Các nhà cung cấp khác	1.765.466.123	2.705.483.831
Cộng	<u>17.738.496.182</u>	<u>13.049.859.609</u>

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

11. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Khách lẻ ứng trước tour du lịch	1.407.494.378	4.781.049.010
Công ty Cổ phần Phân phối Sản phẩm Công nghệ cao đầu khí	-	1.836.800.000
Công ty TNHH Du lịch và Sự kiện J Travel	420.000.000	-
Các khách hàng khác	153.245.000	1.106.122.253
Cộng	<u>1.980.739.378</u>	<u>7.723.971.263</u>

12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phát sinh trong năm</u>		<u>Số cuối năm</u>
		<u>Số phải nộp</u>	<u>Số đã thực nộp</u>	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	344.104.809	310.934.702	(634.006.197)	21.033.314
Thuế thu nhập cá nhân	12.397.333	19.800.000	(19.800.000)	12.397.333
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	17.000.000	(17.000.000)	-
Cộng	<u>356.502.142</u>	<u>347.734.702</u>	<u>(670.806.197)</u>	<u>33.430.647</u>

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024, Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 1, Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 1, Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (năm trước thuế suất là 20%).

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	536.807.024	1.529.934.926
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	249.446.292	190.589.127
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	786.253.316	1.720.524.053
Thu nhập được miễn thuế	-	-
Thu nhập tính thuế	786.253.316	1.720.524.053
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	157.250.663	344.104.811
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	153.684.039	132.870.304
Tổng Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	310.934.702	476.975.115

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

13. Phải trả người lao động

Là khoản tiền lương, thưởng còn phải trả người lao động.

14. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí tour	4.348.925.822	4.355.582.519
Chi phí lãi vay phải trả	193.211.014	256.937.170
Cộng	4.542.136.836	4.612.519.689

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

15. Vay**15a. Vay ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay ngắn hạn phải trả bên liên quan</i>	-	3.100.000.000
Vay Công ty TNHH Vận tải Vietrip	-	3.100.000.000
<i>Vay ngắn hạn phải trả các tổ chức khác</i>	47.801.078.891	22.749.370.610
Vay ngắn hạn ngân hàng	42.759.638.891	16.805.063.942
- Vay Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng ⁽ⁱ⁾	17.362.331.910	14.989.581.942
- Vay Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn ⁽ⁱⁱ⁾	1.953.000.000	1.815.482.000
- Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Tiên phong - Chi nhánh Bến Thành ⁽ⁱⁱⁱ⁾	18.699.695.220	-
- Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng - Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh - Phòng giao dịch quận 3 ^(iv)	4.744.611.761	-
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh V.15b)	5.041.440.000	5.944.306.668
Cộng	47.801.078.891	25.849.370.610

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

- (i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với lãi suất theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp bằng tài sản cố định hữu hình (xem thuyết minh số V.8).
- (ii) Khoản vay thấu chi không có tài sản đảm bảo Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với lãi suất theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 06 tháng.
- (iii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Tiên phong - Chi nhánh Bến Thành để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với lãi suất theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản cố định hữu hình (xem thuyết minh số V.8).
- (iv) Khoản vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng - Chi nhánh TP.HCM - Phòng giao dịch quận 3 để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với lãi suất theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tiền gửi có kỳ hạn (xem thuyết minh số V.2a).

Chi tiết số phát sinh về khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số tiền vay phát sinh trong năm</u>	<u>Kết chuyển từ vay dài hạn</u>	<u>Số tiền vay đã trả trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Vay ngắn hạn ngân hàng	16.805.063.942	103.640.576.897	-	(77.686.001.948)	42.759.638.891
Vay ngắn hạn các tổ chức khác	3.100.000.000	-	-	(3.100.000.000)	-
Vay dài hạn đến hạn trả	5.944.306.668	-	5.041.440.000	(5.944.306.668)	5.041.440.000
Cộng	25.849.370.610	103.640.576.897	5.041.440.000	(86.730.308.616)	47.801.078.891

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**15b. Vay dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay dài hạn ngân hàng		
- Vay Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng ⁽ⁱ⁾	2.187.800.000	16.545.033.318
- Vay Ngân hàng TMCP Tiên phong - Chi nhánh Bến Thành ⁽ⁱⁱ⁾	4.863.410.005	6.409.300.007
Cộng	<u>7.051.210.005</u>	<u>22.954.333.325</u>

Công ty có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

- (i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng để mua bất động sản và xe phục vụ hoạt động kinh doanh với lãi suất áp dụng theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay từ 48 tháng đến 180 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp phương tiện vận tải (xem thuyết minh số V.8).
- (ii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Tiên phong - Chi nhánh Bến Thành để mua xe phục vụ hoạt động kinh doanh với lãi suất áp dụng theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 72 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp phương tiện vận tải (xem thuyết minh số V.8).

Kỳ hạn thanh toán khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 01 năm trở xuống	5.041.440.000	5.944.306.668
Trên 01 năm đến 05 năm	7.028.926.687	16.837.000.027
Trên 05 năm	22.283.318	6.117.333.298
Cộng	<u>12.092.650.005</u>	<u>28.898.639.993</u>

Chi tiết số phát sinh về khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	22.954.333.325	23.182.399.992
Số tiền vay phát sinh	534.800.000	6.796.200.000
Số tiền vay đã trả	(11.396.483.320)	(1.079.959.999)
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(5.041.440.000)	(5.944.306.668)
Số cuối năm	<u>7.051.210.005</u>	<u>22.954.333.325</u>

Công ty không có khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

16. Vốn chủ sở hữu**16a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	120.000.000.000	461.600.000	20.333.924.051	140.795.524.051
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	1.052.959.811	1.052.959.811
Số dư cuối năm trước	120.000.000.000	461.600.000	21.386.883.862	141.848.483.862
Số dư đầu năm nay	120.000.000.000	461.600.000	21.386.883.862	141.848.483.862
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	225.872.322	225.872.322
Số dư cuối năm nay	120.000.000.000	461.600.000	21.612.756.184	142.074.356.184

16b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Cổ đông góp vốn	120.000.000.000	120.000.000.000
Cộng	120.000.000.000	120.000.000.000

Tình hình góp vốn điều lệ như sau:

	Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp		Vốn điều lệ đã góp (VND)	Vốn điều lệ còn phải góp (VND)
	VND	Tỷ lệ (%)		
Cổ đông góp vốn	120.000.000.000	100	120.000.000.000	-
Cộng	120.000.000.000	100	120.000.000.000	-

16c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	12.000.000	12.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	12.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	12.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	12.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	12.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	13.570.389.493	9.756.636.950
Doanh thu cung cấp dịch vụ	172.383.961.636	161.636.470.941
Cộng	<u>185.954.351.129</u>	<u>171.393.107.891</u>

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Ngoài các giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ với công ty con và công ty liên kết được trình bày ở thuyết minh số V.2b, Công ty cũng không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan không phải là công ty con và công ty liên kết.

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	11.947.554.142	8.592.323.222
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	158.133.177.932	140.242.269.836
Cộng	<u>170.080.732.074</u>	<u>148.834.593.058</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	153.594.519	-
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	6.920.905	10.590.495
Lãi tiền cho vay	1.108.273.973	3.927.882.034
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	9.136.044	64.455.591
Lãi thanh lý các khoản đầu tư dài hạn khác	7.280.343.780	7.840.000.000
Cộng	<u>8.558.269.221</u>	<u>11.842.928.120</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	4.610.076.430	5.834.965.726
Dự phòng tổn thất đầu tư	-	3.593.633.952
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	14.774.210	-
Cộng	<u>4.624.850.640</u>	<u>9.428.599.678</u>

5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên	4.768.053.878	6.715.380.934
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	141.950.028	63.801.216
Chi phí khấu hao tài sản cố định	53.570.511	3.322.128.895
Chi phí dịch vụ mua ngoài	16.550.000	48.593.470
Các chi phí khác	416.108.047	487.469.839
Cộng	<u>5.396.232.464</u>	<u>10.637.374.354</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	2.950.921.907	3.833.953.418
Chi phí vật liệu quản lý	153.703.072	179.865.006
Chi phí khấu hao tài sản cố định	331.849.872	1.445.837.255
Thuế, phí và lệ phí	3.787.437	160.517.744
Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.268.655.078	431.968.735
Các chi phí khác	3.498.330.737	6.919.382.638
Cộng	<u>12.207.248.103</u>	<u>12.971.524.796</u>

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	381.133.557	400.377.419
Thu nhập khác	12.302.931	39.267.169
Cộng	<u>393.436.488</u>	<u>439.644.588</u>

8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Phạt do vi phạm hợp đồng	1.820.000.000	-
Thuế bị phạt, bị truy thu	174.249.753	182.089.071
Các chi phí khác	65.936.780	91.564.716
Cộng	<u>2.060.186.533</u>	<u>273.653.787</u>

9. Lãi trên cổ phiếu

Thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	966.321.690	243.666.222
Chi phí nhân công	7.718.975.785	10.549.334.352
Chi phí khấu hao tài sản cố định	5.029.548.603	4.767.966.150
Chi phí dịch vụ mua ngoài	157.432.729.989	149.549.128.552
Chi phí khác	3.914.438.784	7.406.852.477
Cộng	<u>175.062.014.851</u>	<u>172.516.947.753</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt. Công ty cũng không phát sinh giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban kiểm soát:

	Năm nay	Năm trước
Ông Trần Văn Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị	155.381.700	302.500.000
Ông Nguyễn Huy Thịnh - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị (Bầu ngày 15 tháng 4 năm 2024)	18.000.000	-
Ông Nguyễn Đình Hòa - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị (Bầu ngày 15 tháng 4 năm 2024)	18.000.000	-
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	167.337.163	283.000.000
Ông Trần Văn Thế - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	24.000.000	163.500.000
Ông Phan Ngọc Tuấn - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	156.641.700	18.000.000
Bà Lưu Đức Hạnh - Thành viên Hội đồng quản trị (Miễn nhiệm ngày 06 tháng 4 năm 2024)	6.000.000	18.000.000
Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh - Phó Tổng Giám đốc (Từ nhiệm ngày 11 tháng 10 năm 2024)	30.000.000	265.000.000
Bà Nguyễn Ngọc Huyền - Trưởng Ban kiểm soát	72.604.262	102.000.000
Cộng	647.964.825	1.152.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty TNHH Vận tải Vietrip	Công ty con
Công ty Cổ phần Lữ hành Vietourist (Công ty đã thoái vốn tại ngày 25 tháng 12 năm 2024)	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên (Công ty đã thoái vốn tại ngày 25 tháng 12 năm 2024)	Công ty liên kết

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch phát sinh với công ty con và công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số V.2b cũng như các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác không phải là công ty con và công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty không phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3, V.4, V.5a, V.10 và V.15a.

2. Thông tin về bộ phận

Công ty chỉ hoạt động trong một lĩnh vực kinh doanh là kinh doanh dịch vụ du lịch và chủ yếu ở Việt Nam.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Theo Công văn số 10/UBCK-QLCB ngày 05 tháng 3 năm 2025, Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng theo báo cáo kết quả số 03.03/2025/BC-VTD ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Công ty. Theo đó, Công ty đã thực hiện phân phối 12.000.000 cổ phiếu theo nội dung tại Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 236/GCN-UBCK ngày 20/12/2024 và đã được Sở kế hoạch đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 16 ngày 12 tháng 3 năm 2025 về việc tăng vốn điều lệ này.

Ngoài sự kiện nêu trên, không có sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính cần phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2025

Phạm Thị Trà Giang
Người lập

Nguyễn Thị Mỹ Dung
Kế toán trưởng



Trần Văn Tuấn
Chủ tịch Hội đồng quản trị